

## HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
<b>VN30</b>					<b>915.2</b>	<b>915.6</b>	<b>917.4</b>	<b>907.5</b>	<b>907.5</b>	
<b>VN30F1910</b>	<b>10/17/2019</b>	<b>10</b>	<b>68,447</b>	<b>20,370</b>	<b>918.6</b>	<b>919.0</b>	<b>920.1</b>	<b>911.4</b>	<b>912.2</b>	<b>4.7</b>
<b>VN30F1911</b>	<b>11/21/2019</b>	<b>45</b>	<b>306</b>	<b>316</b>	<b>920.0</b>	<b>918.5</b>	<b>919.7</b>	<b>912.0</b>	<b>912.1</b>	<b>4.6</b>
<b>VN30F1912</b>	<b>12/19/2019</b>	<b>73</b>	<b>114</b>	<b>517</b>	<b>915.2</b>	<b>913.0</b>	<b>917.8</b>	<b>910.1</b>	<b>910.1</b>	<b>2.6</b>
<b>VN30F2003</b>	<b>3/19/2020</b>	<b>164</b>	<b>29</b>	<b>120</b>	<b>914.7</b>	<b>914.7</b>	<b>915.7</b>	<b>910.8</b>	<b>910.8</b>	<b>3.3</b>

### SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 08/10/2019 Chỉ số giá sản xuất của Hoa Kỳ (PPI)
- 20/10/2019 Hạn cuối nộp báo cáo tài chính quý III
- 21/10/2019 Công bố lãi suất của Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc
- 24/10/2019 Quyết định lãi suất của ECB
- 29/10/2019 Hội Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 31/10/2019 Kết thúc nhiệm kỳ Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu của ông Draghi
- 31/10/2019 Tuyên bố của Ủy ban thị trường mở liên bang Hoa Kỳ (FOMC)
- 31/10/2019 Quyết định lãi suất của Fed

### NHẬN ĐỊNH

#### Tâm lý thận trọng khiến VN30 tiếp tục giảm điểm

Động lực tăng giá ở hầu hết các cổ phiếu trong danh mục VN30 giảm sút rõ rệt khi giới đầu cơ chứng kiến chỉ số mất điểm mạnh trong phiên giao dịch cuối tuần trước. Dư âm giảm điểm kéo dài sang phiên giao dịch ngày hôm nay, hoạt động bán ở các cổ phiếu lớn như VPB, FPT, SSI, TCB, MWG, VRE, MSN và MBB mạnh dần lên trong phiên giao dịch chiều khiến chỉ số đóng cửa tại mức giá thấp nhất phiên.

Thị trường hợp đồng tương lai cũng diễn biến theo chiều hướng bi quan, giá hợp đồng VN30F1910 giảm mạnh thủng vùng hỗ trợ 915 điểm sau khi tạo bẫy tăng giá nhẹ đầu phiên. Tuy nhiên, giá hợp đồng chấp nhận giao dịch cao hơn gần 5 điểm cho dù VN30 đang thể hiện theo chiều hướng yếu, có thể thấy giới đầu cơ đang kỳ vọng sự hồi phục nhẹ diễn ra khi chỉ số cơ sở giảm về quanh vùng hỗ trợ.

Đứng ở góc nhìn độ lan tỏa của đà giảm, cùng với tâm lý khá thận trọng trước sức ép bán ròn mạnh từ khối nhà đầu tư ngoại, chúng tôi nghĩ trong vài phiên giao dịch tới nhiều khả năng VN30 có thể sẽ giảm trở lại vùng 900-902 điểm mới cân bằng, tương đương vùng giá 906-907 điểm của VN30F1910. Càng sát vùng giá này, nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Short, nếu lực mua khỏe tại vùng hỗ trợ, có thể mạo hiểm mở vị thế Long với kỳ vọng lợi nhuận mỏng trong phiên, và đặt mức chốt lỗ chặt chẽ. Trước mắt, phiên giao dịch ngày mai, chỉ số VN30 có thể giao dịch bi quan đầu phiên và phục hồi nhẹ vào cuối phiên giao dịch.

**GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

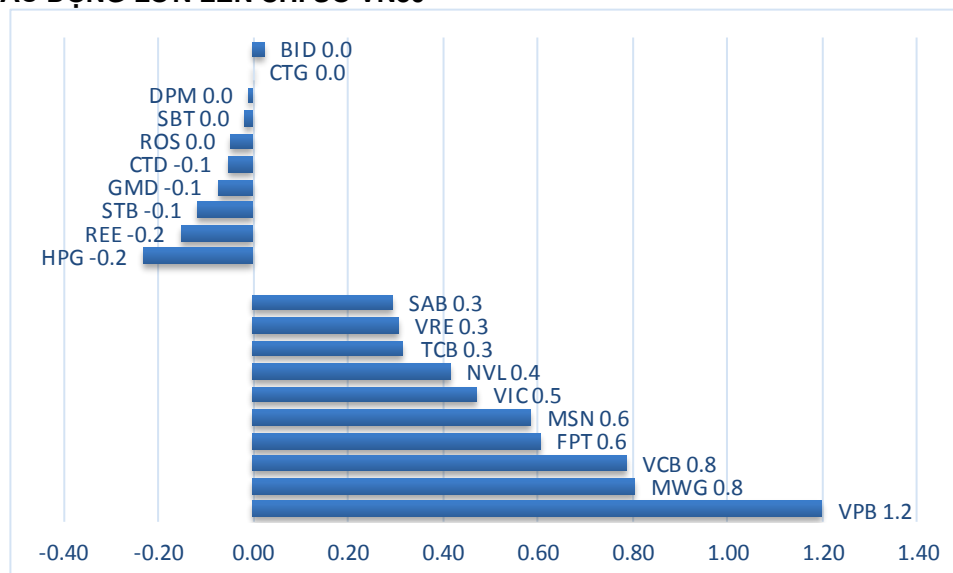
Ngày	VN30F1910	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/7/2019	912.2	68,447	20,370
10/4/2019	918.6	94,789	21,083
10/3/2019	926.0	86,857	23,292
10/2/2019	920.8	100,075	20,679
10/1/2019	930.0	95,532	20,638
9/30/2019	922.1	94,594	18,921
9/27/2019	923.0	87,622	19,275
9/26/2019	916.1	73,020	17,538
9/25/2019	911.1	70,160	18,845
9/24/2019	909.9	70,721	18,087

Ngày	VN30F1911	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/7/2019	912.1	306	316
10/4/2019	920.0	219	324
10/3/2019	923.0	379	288
10/2/2019	919.5	279	259
10/1/2019	927.2	151	202
9/30/2019	921.8	282	203
9/27/2019	921.1	216	161
9/26/2019	914.8	472	143
9/25/2019	911.0	191	120
9/24/2019	907.5	264	106

Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/7/2019	910.1	114	517
10/4/2019	915.2	63	483
10/3/2019	920.1	47	467
10/2/2019	918.1	34	441
10/1/2019	927.0	195	459
9/30/2019	921.0	395	596
9/27/2019	919.4	366	606
9/26/2019	912.0	114	473
9/25/2019	903.9	125	467
9/24/2019	906.7	60	465

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
10/7/2019	910.8	29	120
10/4/2019	914.7	83	127
10/3/2019	920.9	104	127
10/2/2019	920.0	98	100
10/1/2019	929.0	40	146
9/30/2019	920.0	548	129
9/27/2019	920.9	599	130
9/26/2019	913.8	76	135
9/25/2019	904.0	267	128
9/24/2019	907.3	156	114

**CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30**



**DANH MỤC CHỈ SỐ VN30**

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	138,116.1	1.1	32.6	26.7	19.3	2.5
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	6,957.9	0.6	2.3	0.1	20.9	0.9
3	CTG	Ngân hàng	76,516.0	0.9	39.0	0.0	14.0	1.1
4	BVH	Bảo hiểm	49,552.7	0.8	27.1	23.7	47.0	3.2
5	DPM	Hóa chất	5,556.9	0.3	8.4	29.9	16.7	0.7
6	EIB	Ngân hàng	20,777.4	2.7	0.9	0.0	38.9	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	37,644.3	4.7	133.2	0.0	12.8	2.8
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	192,734.8	1.5	22.6	45.3	16.6	4.3
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	8,017.0	1.1	9.4	0.0	14.3	1.3
10	HDB	Ngân hàng	26,879.4	2.9	38.7	5.6	9.5	1.7
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	58,810.9	<b>5.4</b>	71.0	11.1	7.7	1.3
12	MBB	Ngân hàng	51,127.3	4.7	116.0	0.0	7.5	1.5
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	89,424.4	<b>5.5</b>	27.5	8.7	23.2	2.9
14	MVG	Bán lẻ	53,571.1	<b>5.4</b>	106.1	0.0	15.3	5.1
15	NVL	Bất động sản	58,152.9	3.6	18.4	31.2	17.5	2.9
16	PNJ	Trang sức	17,582.4	2.2	31.9	0.0	16.7	4.3
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	11,471.9	1.0	43.7	0.0	7.0	1.2
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	14,757.6	0.7	515.8	46.5	72.4	2.5
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	166,733.1	2.8	3.0	36.6	38.6	9.5
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	9,347.5	0.7	23.0	94.0	32.9	1.6
21	SSI	Dịch vụ tài chính	10,720.0	1.0	37.4	43.0	10.6	1.1
22	STB	Ngân hàng	18,938.4	2.8	31.2	11.0	8.7	0.7
23	TCB	Ngân hàng	80,946.1	<b>8.1</b>	69.2	0.0	9.2	1.4
24	VCB	Ngân hàng	307,095.1	3.8	95.1	6.2	17.5	4.0
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	298,106.7	4.8	42.7	33.9	19.8	6.9
26	VIC	Bất động sản	391,474.4	<b>7.6</b>	54.7	21.7	71.2	4.7
27	VJC	Du lịch & Giải trí	71,975.4	<b>5.7</b>	58.9	10.1	13.9	5.3
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	224,811.9	<b>10.0</b>	107.6	41.0	23.6	7.9
29	VPB	Ngân hàng	53,434.3	<b>5.7</b>	149.4	0.0	7.3	1.4
30	VRE	Bất động sản	73,357.8	2.2	64.8	17.3	30.5	2.6

Nguồn: Bloomberg 10/7/2019

## KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

## TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ

### Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : [trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn](mailto:trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn)

Website: <http://vndirect.com.vn>